

Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 11 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 296/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn A, xã An, huyện T, Thái Bình.

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn A, xã An, huyện T, Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị N và anh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/8/2015 tại UBND xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, anh chị đã có thời gian sống ly thân từ năm 2017, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: chị N và anh T có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 12/6/2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N tiếp tục nuôi con Nguyễn Tuấn K, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. chị N và anh T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận này của anh

chị là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị N và anh T thống nhất chị N sẽ chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị N tiếp tục nuôi con Nguyễn Tuấn K, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N và anh T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0001631 ngày 30/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ lệ phí của chị N đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- CCTHA dân sự Thái Thụy;
- UBND xã T.A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thế Tương